TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số: 950 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Giá trị thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6=4-5	7	8
	Tổng số		**7.909.779.000**	**7.402.714.000**	**507.065.000**	-	
1	Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng 10A và Công ty Cổ phần xây dựng Anh Tú	Thi công xây dựng	6.910.689.000	6.561.904.000	348.785.000	-	
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Lạng Sơn	Quản lý dự án	217.583.000	200.000.000	17.583.000	-	
3	Công ty CP TVXD Trung Sơn	Chi phí khảo sát, báo cáo KTKT	193.979.000	147.183.000	46.796.000	-	
4	Công ty TNHH MTV Vạn Phúc LS	Chi phí giám sát thi công	224.051.000	212.832.000	11.219.000	-	
5	Công ty CP TVXD Nhật Minh	Lập HSMT và đánh giá HSDT	29.173.000	29.173.000	-	-	
6	Công ty TNHH Tư vấn XD Nam Việt IDC	Chi phí tư vẫn nén tĩnh cọc	75.722.000	75.722.000	-	-	
7	Cong ty Cổ phần tư vấn và Xây dựng 36	Thẩm định HSMT, thẩm định kết quả LCNT xây lắp	6.753.000	6.753.000	-	-	
8	Công ty cổ phần Liên minh Môi trường và xây dựng	Chi phí lập cấp phép môi trường	160.004.000	160.004.000	-	-	
9	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra nghiệm thu công trình	41.009.000	-	41.009.000	-	
10	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	Phí thẩm định cấp giấy phép môi trường	4.865.000	-	4.865.000	-	
11	Công ty Bảo hiểm Bưu điện Lạng Sơn	Bảo hiểm công trình	7.566.000	7.566.000	-	-	
12	Sở Xây dựng Lạng Sơn	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật	1.577.000	1.577.000	-	-	
13	Sở Tài chính	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	36.808.000	-	36.808.000	-	